TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2021/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 5 - 2021.
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lưu Trung Chiến.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỳ

Ông Huỳnh Bình

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:*** Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 443/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lữ Thị Thúy A, sinh năm 1991;

Trú tại: tổ 7, ấp 4, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Phạm Chí H, sinh năm 1989;

Trú tại: tổ 12, ấp 4, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Chị A có mặt, anh H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện, quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lữ Thị Thúy A trình bày:***

Chị và anh Phạm Chí H tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và được UBND xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 132 ngày 06/11/2014. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, chị không

hòa hợp được với gia đình chồng từ đó gia đình thường xuyên cãi nhau. Anh chị đã ly thân từ năm 2017 đến nay. Nay chị thấy Mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Phạm Chí N, sinh ngày 19/8/2016. Khi ly hôn chị xin được nuôi dưỡng con chung không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* ***Bị đơn anh Phạm Chí H không có lời khai tại tòa:***

* ***Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu ý kiến***:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị Lữ Thị Thúy A được ly hôn với anh Phạm Chí H.

Về con chung: Giao con chung tên là Phạm Chí N, sinh ngày 19/8/2016 cho chị A nuôi dưỡng, tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết và nợ chung đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc chị A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về tố tụng dân sự*****:**

1.1. Căn cứ Điều 28; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

1.2. Anh Phạm Chí H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh H.

[2] ***Về nội dung vụ án*****:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân giữa chị Lữ Thị Thuý A và anh Phạm Chí H là

hợp pháp vì hai bên tự nguyện, được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định, nên được pháp luật bảo vệ.

2.2. Yêu cầu của chị A xin được ly hôn với anh H. Vì chị A cho rằng cuộc sống của vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xúc phạm đến nhau dẫn đến gia đình mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh, chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn đoàn tụ được, nên cho chị A được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với anh Phạm Chí H qua xác minh tại địa phương và gia đình anh H thì anh H vẫn đang sinh sống tại địa phương. Việc anh H không lên Tòa làm việc được coi như anh H tự tước bỏ quyền trình bày tại tòa.

2.3. Về con chung: Chị A xin được nuôi dưỡng con chung là cháu N, vì hiện tại cháu N đang được chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, nên giao cho chị A được quyền nuôi dưỡng cháu Phạm Chí N, sinh ngày 19/8/2016 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

2.5. Nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3]. ***Về án phí sơ thẩm***: Buộc chị A phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[4]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; 35; 39; 147, điểm b, khoản 2, Điều 227; 269; 271; 273; 278; 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 91 Luật hôn nhân gia đình năm 2000; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. ***Về quan hệ hôn nhân***: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Cho chị Lữ Thị Thúy A được ly hôn với anh Phạm Chí H.

2. ***Về con chung:***

- Giao cháu Phạm Chí N, sinh ngày 19/8/2016 cho chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Phạm Chí H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. ***Về tài sản chung:*** Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lữ Thị Thúy A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0003403 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Chị A đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Chị Lữ Thị Thúy A có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng anh Nguyễn Chí H có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã M;
- Chi cục THADS H Vĩnh Cửu;
- Lưu: Hồ sơ, Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Trung Chiến